

UBND XÃ TRÀ GIANG

PHÒNG KINH TẾ

Số: 34 /PKT

V/v điều chỉnh tạm cấp ngân sách
theo QĐ 299/QĐ-UBND ngày
26/7/2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Trà Giang, ngày 18 tháng 8 năm 2025

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân xã Trà Giang;
- Chủ tịch UBND xã Trà Giang.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024; Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 299/QĐ-UBND ngày 26/7/2025 của UBND xã Trà Giang về việc tạm cấp ngân sách để thực hiện chi trả lương, một số khoản chi cần thiết bảo đảm hoạt động của các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách thuộc Ủy ban nhân dân xã Trà Giang;

Phòng Kinh tế kính trình UBND xã: Điều chỉnh dự toán tạm cấp ngân sách để thực hiện chi trả lương, một số khoản chi cần thiết tại: STT 1 (VP Đảng ủy) và STT 7 (Trung tâm cung ứng DVC) Phụ lục kèm theo của Quyết định số 299/QĐ-UBND ngày 26/7/2025 của UBND xã Trà Giang, chi tiết điều chỉnh được thể hiện cụ thể tại Phụ lục kèm theo Công văn này.

Các nội dung khác trong Phụ lục của Quyết định số 299/QĐ-UBND giữ nguyên, không thay đổi.

Phòng Kinh tế kính trình Ủy ban nhân dân xã xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG



Tôn Hữu Nghĩa



PHỤ LỤC

Kèm theo Công văn số: 34/PKT ngày 18/8/2025 của Trường phòng Kinh tế xã Trà Giang

STT	ĐƠN VỊ	Mã QHNS	Mã chương Mã ngành	Mã nguồn	Kinh phí đã tạm cấp (QĐ 299/QĐ-UBND)			Kinh phí tạm cấp điều chỉnh			GHI CHÚ
					KP tiền lương	KP hoạt động	Tổng cộng	KP tiền lương	KP hoạt động	Tổng cộng	
1	VP Đảng ủy	1149199	819-351	13	363.254.000		363.254.000				
			819-351	12		500.000.000	500.000.000	363.254.000	500.000.000	863.254.000	KP Đại hội Đảng 300tr
7	Trung tâm cung ứng DVC	1157632	821-341	12	71.993.000	70.000.000	141.993.000				
			821-281	12				71.993.000	70.000.000	141.993.000	
	Tổng cộng				435.247.000	570.000.000	1.005.247.000	435.247.000	570.000.000	1.005.247.000	